TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HSST
Ngày 28-10-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Cao Hoài Hiêm.
2. Ông Ngô Minh Lý.
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thế Sự – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Thanh Giúp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2018/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn G, sinh ngày 25/02/1996, tại tỉnh Kiên Giang, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp Đ, xã B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và bà Lê Thị P (đã chết); vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/8/2018, tạm giam từ ngày 15/8/2018 đến ngày 17/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh ra quyết định thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh về một hành vi phạm tội khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 09/8/2018, trên tỉnh lộ 786 thuộc khu vực ấp Bình Quới, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Trảng Bàng tiến hành kiểm tra xe ô tô biển số 61A – 417.51 do Lê Văn G điều kiển, phát hiện trên xe có chứa 3.500 bao thuốc lá điếu có nguồn gốc nhập lậu, gồm: 2.300 bao nhãn hiệu Jet và 1.200 bao nhãn hiệu Hero.

Qua điều tra, thể hiện: Từ ngày 05/4/2018, G thuê xe ô tô biển số 61A – 417.51 của chị Trần Bích Diễm, sinh năm 1986, ngụ ấp Tân Đời, xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để chở khách đi từ tỉnh Bình Dương đến của khẩu Tho Mo thuộc huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Đến 13 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, sau khi chở khách đến cửa khẩu Tho Mo, G điều khiển xe đến bãi đất trống gần đường biên giới giữa Việt Nam và Vương quốc Campuchia và gặp người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 2.300 bao nhãn hiệu Jet với giá 166.000 đồng /10 bao và 1.200 bao nhãn hiệu Hero với giá 137.000 đồng/10 bao thì người đàn ông này đồng ý. Sau đó, G giao xe ô tô biển số 61A – 417.51, cho người đàn ông này điều khiển đi lấy thuốc lá điếu nhập lậu, đến khoảng 30 phút sau thì người đàn ông này quay lại và giao xe cho G cùng với 3.500 bao thuốc lá điếu đã chất sẵn trên xe, G vận chuyển số thuốc lá trên đến ấp Bình Quới, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang.

Đối với chị Trần Bích Diễm có cho G thuê xe ô tô biển số 61A – 417.51 nhưng chị Diễm không biết G sử dụng xe để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu nên không đề cập xử lý. Riêng người đàn ông mà G khai có tham gia bán thuốc lá điếu nhập lậu cho G, hiện không rõ họ tên, địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang làm rõ để xử lý sau.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn G về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn G phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 06 năm đến 07 năm tù; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được quay về với gia đình, làm lại từ đầu và bị cáo hứa sẽ trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện

Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào ngày 09/8/2018, G có hành vi mua 3.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 2.300 bao nhãn hiệu Jet và 1.200 bao nhãn hiệu Hero để bán lại cho người khác thì bị bắt quả tang.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý việc vận chuyển, buôn bán hàng cấm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước và pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích kiếm tiền bất hợp pháp. Ngoài ra, sau khi được gia đình bảo lĩnh bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn, kéo dài thời gian giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng. Không những vậy mà trong thời gian được tại ngoại bị cáo còn thực hiện hành vi phạm tội khác, cụ thể bị cáo đã bị Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ về hành vi "Buôn bán hàng cấm". Rõ ràng, bị cáo đang xem thường pháp luật, do đó cần xử lý thật nghiêm bị cáo bằng biện pháp cách ly ra khỏi xã hội để đảm bảo tính răn đe, giao dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt; Ngoài ra, bị cáo có bà ngoại là người có công với cách mạng được Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Hiệp xác nhận cũng cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Do đó, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- 11 bao ny lon màu đen là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- 2.300 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet và 1.200 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero là vật chứng trong vụ án còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEL: A1778FCCIDBCG-E3091AIC579C-E3091A là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn G 06 (Sáu) năm tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/9/2018.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 3.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 2.300 bao nhãn hiệu Jet và 1.200 bao nhãn hiệu Hero.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Văn G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEL: A1778FCCIDBCG-E3091AIC579C-E3091A.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 11 bao ny lon màu đen.

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn G phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Trảng Bàng;
- NTG CA. H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tài